**TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN**

**GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐÀ NẴNG**

**🙡🕮🙣**

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

 **Họ và tên học sinh: Phạm Khánh Đăng**

 **Ngày sinh:** 23/ 07/ 2013

 **Địa chỉ nhà riêng**: K54/1A Nguyễn Như Hạnh-HòaMinh-Liên Chiểu-Đà Nẵng

 **Điện thoại:** 0935030606 ( mẹ), 0901120052 ( ba)

 **Giáo viên phụ trách:** Nguyễn Thị Huyền Ly

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1. Những thông tin chung**

Họ và tên trẻ: **Phạm Khánh Đăng** Nam/nữ: Nam

Sinh ngày: 23/ 07/ 2013

Học sinh lớp: 1A1 Trung tâm hỗ trợ phát triển GDHN Đà Nẵng

Họ tên bố: Phạm Khánh Hòa Nghề nghiệp: Lái xe

Họ tên mẹ:Lê Thị Thùy Vân Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng

Địa chỉ gia đình: K54/1A Nguyễn Như Hạnh-HòaMinh-Liên Chiểu-Đà Nẵng

Số điện thoại liên hệ: 0935030606 ( mẹ), 0901120052 ( ba)

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

* Dạng khó khăn (Khó khăn về học, khiếm thính, khiếm thị, khó khăn về ngôn ngữ-giao tiếp, khó khăn về vận động, …)
* Khó khăn về học
* Khó khăn trong ngôn ngữ và giao tiếp xã hội.

**a.Tư thế- di chuyển**

 - Trẻ có thể nhảy lò cò lên phía trước ít nhất 7 bước

 - Trẻ biết đá bóng về trước, nhảy tại chỗ, biết chụm hai chân nhảy xa, đứng một chân trong 5 giây.

 - Trẻ biết đi nối gót

 - Chưa biết nhảy chân sáo tiến về phía trước

**b. Vận động tinh**

- Biết giơ ngón tay trỏ và giữa ra làm hình chữ V

- Trẻ có thể nắm xòe luân phiên ít nhất 5 lần

- Biết sao chép chiếc cổng bằng các khối gỗ

- Trẻ biết bắt chước vẽ các đường thẳng, vẽ dấu cộng

 **c. Nhận thức**

- Trẻ có thể sao chép được hình tròn

 - Có thể xếp cầu thang theo thứ tự từng bậc được, khi được hướng dẫn trẻ có thể xếp theo chiều ngược lại được.

 - Phân biệt được to-nhỏ

 - Biết được các số từ 1-10

 - Biết đếm số tương ứng với đồ vật từ 1 đến 10

1. **Ngôn ngữ- xã hội**

 - Trẻ có ngôn ngữ nói và hiểu được một số mệnh lệnh đơn giản của cô.

 - Trẻ nói được câu tạo thành 3 từ

 - Trả lời được tên của mình

 - Nhắc lại được 4 số nhưng bị nhầm về thứ tự

 - Chưa hiểu những tình huống giả định

* **Nhu cầu của trẻ**
* Phát triển ngôn ngữ - giao tiếp:

 - Luyện nói câu từ 3 đến 5 từ khi nhìn tranh miêu tả

 - Cần diễn đạt câu dài đúng tinh huống giao tiếp

 - Làm quen với chữ cái

* Phát triển vận động tinh: Cần được luyện tô màu, viết nét, chữ, số
* Phát triển kĩ năng cá nhân – xã hội:

 -Trẻ cần biết cách cầm chổi quét, lau sàn nhà, phân loại quần áo

 -Trẻ cần biết tên các bạn trong lớp

 -Luyện kỹ năng luân phiên

* Phát triên nhận thức:

 - Cần biết về màu sắc, trên dưới, dài- ngắn

 - Cần học số và số lượng

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 10- 2020 đến tháng 12- 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

 *0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết màu sắc- Nhận biết trên - dưới- Nhận biết dài - ngắn- Nhận biết số lượng trong phạm vi 1, 2 | 2 |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ diễn đạt được những câu ngắn từ 3 đến 5 từ để trả lời theo các mẫu câu:Ai đang làm gì?Ai đang làm gì với ai?Ai đang làm gì ở đâu?- Giúp trẻ nhận biết được một số âm: c, d, đ, g- Tìm đúng âm c, d, đ, g trong từ  | 2 |
| **Vận động tinh** | - Trẻ biết lấy màu theo yêu cầu và tô màu gọn các đồ vật, con vật- Trẻ có thể viết nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên trái, phải, nét móc xuôi, móc ngược - Trẻ có thể viết chữ a, b, o, ô. Số 1, 2 | 2 |
| **Xã hội** | - Trẻ có thể giới thiệu tên, tuổi của mình- Trẻ biết tên bạn trong lớp | 2 |
| **Tự Phục Vụ** | -Trẻ biết cách cầm chổi quét nhà- Trẻ biết thực hiện các thao tác lau nhà - Trẻ biết phân các loại áo | 2 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Phụ huynh**  |  **Giáo viên dạy trẻ** | **Phụ trách chuyên môn** |
| (Ký, ghi rõ họ tên) |  (Ký, ghi rõ họ tên) |  (Ký, ghi rõ họ tên) |

**2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 10/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

 *0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả**  |
| **Nhận thức** | - Nhận biết màu đỏ, xanh dương, màu cam, màu xanh lá, màu hồng, màu tím | 1 |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ diễn đạt được những câu ngắn từ 3 đến 5 từ để trả lời theo các mẫu câu:Ai đang làm gì?Ai đang làm gì với ai? | 1 |
| **Vận động tinh** | -Trẻ biết lấy màu theo yêu cầu và tô màu gọn các đồ vật-Trẻ có thể viết nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên trái, xiên phải |  2 |
| **Xã hội** | - Trẻ biết giới thiệu tên của mình |  2 |
| **Tự Phục Vụ** | - Trẻ biết cách cầm chổi quét nhà |  2  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 10/ 2020 đến ngày 15/ 10/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết màu đỏ, xanh dương, màu cam  | -Gv đưa cho trẻ xem quả bóng có màu đỏ và hỏi: “Quả bóng có màu gì ?” và nói: “Màu đỏ”- GV cho trẻ nhắc lại “Màu đỏ”- Yêu cầu trẻ chọn quả bóng có màu đỏ giống cô.Tương tự, cho trẻ làm quen với một số đồ chơi có màu đỏ.- Chơi: Tìm đồ vật có màu đỏ.- Y/c trẻ nhắc lại đồ vật có màu đỏ (màu gì đây?/màu đỏ đâu?).- Tiến hành tương tự với màu: xanh dương, màu cam |
| **2** | - Trẻ diễn đạt được những câu ngắn từ 3 đến 5 từ để trả lời theo các mẫu câu:Ai đang làm gì? | - GV cho trẻ xem những hình ảnh hoạt động quen thuộc hằng ngày- GV diễn đạt những hình ảnh hoạt động quen thuộc hằng ngày cho trẻ nghe- GV đặt câu hỏi cho trẻ: “Bé đang làm gì?- Hỗ trợ cho đến khi trẻ trả lời được |
| **3** | -Trẻ biết lấy màu theo yêu cầu và tô màu gọn các đồ vật | -GV nhắc lại các màu đã học: màu đỏ, xanh dương, màu cam-GV để bút màu trên bàn và cho trẻ lấy màu đỏ, xanh dương, màu cam theo yêu cầu rồi tô hình các đồ vật-GV hướng dẫn cho trẻ tô màu từng hình-GV nhắc nhở trẻ cách cầm bút, cách tô và tư thế ngồi tô |
| - Trẻ có thể viết nét sổ thẳng, nét ngang | -Giới thiệu nét  Cấu tạo: Nét được viết một đường thằng đứng từ trên xuốngCấu tạo: Nét được viết một đường thằng ngang từ trái qua phải-GV viết mẫu+ Lần1: Không nói+ Lần 2: Viết phận tích+ Lần 3: Cho trẻ viết |
| **4** | - Trẻ có thể giới thiệu tên mình | - GV đưa ảnh của mình ra cho trẻ xem và hỏi trẻ: Đây là ai?- Giới thiệu tên cô giáo theo mẫu câu: Chào con, cô tên là Ly- GV giơ hình trẻ lên và hỏi : Đây là ai?- GV hướng dẫn trẻ giới thiệu tên mình: Con tên là Khánh Đăng |
| **5** | Trẻ biết cách cầm chổi quét nhà | - Trẻ nhận biết các đồ dùng: Chổi đót, xúc rác và cách sử dụng - Hướng dẫn cách quét nhà - GV làm mẫu kết hợp giảng giải B1: Cầm chổi đót quét trên sàn nhà bắt đầu từ góc sau đó mới quét rộng ra cả phòng( đường quét sau chông lên đường quét trước)B2: Cầm chổi viền rác vào giữa B3: Hốt rác vào xúc rácB4: Đổ rác vào sọt- Cho trẻ lên thực hành |

**2.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 20/ 10/ 2020 đến ngày 29/ 10/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết màu xanh lá, màu hồng, màu tím | -Gv đưa cho trẻ xem quả bóng có màu xanh lá và hỏi: “Quả bóng có màu gì ?” và nói: “Màu xanh lá”- GV cho trẻ nhắc lại “Màu xanh lá”- Yêu cầu trẻ chọn quả bóng có màu xanh lá giống cô.Tương tự, cho trẻ làm quen với một số đồ chơi có màu xanh lá.- Chơi: Tìm đồ vật có màu xanh lá.- Y/c trẻ nhắc lại đồ vật có màu xanh lá (màu gì đây?/màu xanh lá đâu?).- Tiến hành tương tự với màu: màu hồng, màu tím |
| **2** | - Trẻ diễn đạt được những câu ngắn từ 3 đến 5 từ để trả lời theo các mẫu câu:Ai đang làm gì với ai? | - GV cho trẻ xem những hình ảnh hoạt động quen thuộc hằng ngày- GV diễn đạt những hình ảnh hoạt động quen thuộc hằng ngày cho trẻ nghe- GV đặt câu hỏi cho trẻ:“Bạn đang làm gì với ai?- Hỗ trợ cho đến khi trẻ trả lời được |
| **3** | -Trẻ biết lấy màu theo yêu cầu và tô màu gọn các đồ vật | -GV nhắc lại các màu đã học: màu xanh lá, màu hồng, màu tím -GV để bút màu trên bàn và cho trẻ lấy màu xanh lá, màu hồng, màu tím theo yêu cầu rồi tô hình các đồ vật-GV hướng dẫn cho trẻ tô màu từng hình-GV nhắc nhở trẻ cách cầm bút, cách tô và tư thế ngồi tô |
| - Trẻ có thể viết nét xiên trái, xiên phải | -Giới thiệu nét Cấu tạo: Nét được viết một đường thằng xiên từ trái qua phảiCấu tạo: Nét được viết một đường thằng xiên từ phảii qua trái-GV viết mẫu+ Lần1: Không nói+ Lần 2: Viết phận tích+ Lần 3: Cho trẻ viết |
| **4** | - Trẻ có thể giới thiệu tên mình | - GV giơ hình trẻ lên và hỏi: Đây là ai?- GV hướng dẫn trẻ giới thiệu tên mình : Con tên là Khánh Đăng- GV phát cho trẻ 1 tờ giấy A4 có vẽ mờ chân dung trẻ và 1 số hạt nút yêu trẻ xếp chân dung người theo hình vẽ -Yêu cầu trẻ gắn thẻ tên mình dưới hình vừa xếp- GV cho trẻ tự giới thiệu tên mình qua sản phẩm |
| **5** | Trẻ biết cách cầm chổi quét nhà | - Trẻ nhận biết các đồ dùng: Chổi đót, xúc rác và cách sử dụng - Hướng dẫn cách quét nhà - GV làm mẫu kết hợp giảng giải B1: Cầm chổi đót quét trên sàn nhà bắt đầu từ góc sau đó mới quét rộng ra cả phòng( đường quét sau chông lên đường quét trước)B2: Cầm chổi viền rác vào giữa B3: Hốt rác vào xúc rácB4: Đổ rác vào sọt- Cho trẻ lên thực hành |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 11/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

 *0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả**  |
| **Nhận thức** | - Nhận biết màu nâu, đen, trắng | 1 |
| - Nhận biết trên - dưới | 1 |
| **Ngôn ngữ** | - Trẻ diễn đạt được những câu ngắn từ 3 đến 5 từ để trả lời theo các mẫu câu:Ai đang làm gì? Ở đâu? | 1 |
| - Giúp trẻ nhận biết được âm: c- Tìm đúng âm c trong từ | 1 |
| **Vận động tinh** | - Trẻ biết lấy màu theo yêu cầu và tô màu gọn các đồ vật  |  2 |
| - Trẻ có thể viết nét nét móc xuôi, móc ngược |  2 |
| - Trẻ có thể viết chữ a, b |  2 |
| **Xã hội** | - Trẻ biết giới thiệu tuổi của mình |  2 |
| **Tự Phục Vụ** | - Trẻ biết thực hiện các thao tác lau nhà |  2 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 03/ 11/ 2020 đến ngày 17/ 11/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết màu trắng, nâu, đen | - Gv đưa cho trẻ xem tờ giấy có màu trắng và hỏi: “giấy có màu gì ?” và nói: “Màu trắng”- GV cho trẻ nhắc lại “Màu trắng”- Yêu cầu trẻ chọn giấy có màu trắng giống cô.- Cho trẻ làm quen với một số đồ vật có màu trắng.- Chơi: Tìm đồ vật có màu trắng.- Y/c trẻ nhắc lại đồ vật có màu trắng (màu gì đây?/màu trắng đâu?).- Tiến hành tương tự với màu: nâu, đen |
| **2** | - Trẻ diễn đạt được những câu ngắn từ 3 đến 5 từ để trả lời theo các mẫu câu:Ai đang làm gì? Ở đâu? | - GV cho trẻ xem những hình ảnh hoạt động quen thuộc - GV diễn đạt những hình ảnh hoạt động quen thuộc hằng ngày cho trẻ nghe- GV đặt câu hỏi cho trẻ: “Mẹ đang làm gì? Ở đâu?- Hỗ trợ cho đến khi trẻ trả lời được |
| **3** | -Trẻ biết lấy màu theo yêu cầu và tô màu gọn các đồ vật | -GV nhắc lại các màu đã học: màu trắng, nâu, đen -GV để bút màu trên bàn và cho trẻ lấy màu trắng, nâu, đen theo yêu cầu rồi tô hình các đồ vật-GV hướng dẫn cho trẻ tô màu từng hình-GV nhắc nhở trẻ cách cầm bút, cách tô và tư thế ngồi tô |
| - Trẻ có thể viết nét nét móc xuôi, móc ngược | -Giới thiệu nét móc xuôi, móc ngược-GV viết mẫu+ Lần1: Không nói+ Lần 2: Viết phân tích+ Lần 3: Cho trẻ viết-Hỗ trợ trẻ khi cần |
| **4** | - Trẻ có thể giới thiệu tuổi mình | - GV đưa ảnh của mình ra cho trẻ xem và hỏi trẻ: Đây là ai?- Giới thiệu tên cô giáo theo mẫu câu: Chào con, cô tên là Ly, cô 33 tuổi- GV giơ hình trẻ lên và hỏi : Đây là ai?- GV hướng dẫn trẻ giới thiệu tên mình : Con tên là Khánh Đăng, con 7 tuổi- Cho trẻ thực hành giới thiệu tên tuổi nhiều lần  |
| **5** | - Trẻ biết thực hiện các thao tác lau nhà | - Trẻ nhận biết các đồ dùng: Cây lau nhà, thùng đựng nước, nước lau sàn và cách sử dụng - Hướng dẫn các thao tác lau nhà - GV làm mẫu kết hợp giảng giải B1: Làm ướt cây lau nhà B3: Vắt ráo nướcB4: Lau nhà (tay phải cầm cán, tay trái cầm đầu cán, lau dích dắc theo chiều từ trên xuống, từ trái sang)- Cho trẻ lên thực hành- Trò chơi: Ai nhanh  |

**3.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 19/ 11/ 2020 đến ngày 27/ 11/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết trên - dưới | \*Trò chơi: Nào cùng nhảy\* GV đưa ra 2 con vật đã học hỏi trẻ: Con gì đây?-GV đặt 1 con ở trên bàn, 1 con ở dưới bàn giới thiệu vị trí trên- dưới- Cung cấp từ cho trẻ- Cho trẻ đặt vị trí trên - dưới- GV lấy các con vật, đồ vật khác đặt ở 2 vị trí trên- dưới- GV đặt một chiếc ghế cao cho trẻ ngồi lên đó, còn gv ngồi dưới ghế. Để trẻ tự nói vị trí của mình và cô- Tiếp tục GV ngồi trên ghế, dưới ghế cho trẻ đặt bảng từ trên – dưới\* Củng cố khen thưởng |
| **2** | - Giúp trẻ nhận biết được âm: c- Tìm đúng âm c trong từ: con cá, con cua, quả cà chua, quả cam | Luyện thở: Thổi bong bóng xà phòngLuyện giọng: Ca Ca, ca, ca Ca, ca, ca , ca, ca, ca- Chơi: Cua bò- GV giới thiệu từ khóa: “ con cua” hỏi trẻ: Con gì đây?- Cung cấp từ cho trẻ: “con cua”- GV đặt bảng từ dưới hình vẽ rồi chỉ âm “ c”- Giới thiệu âm “c” in hoa, in thường, viết thường- Phát âm lại âm “c” hướng dẫn trẻ đặt đúng vị trí cấu âm- Cho trẻ phát âm và chỉnh âm cho trẻ - Tiến hành tương tự: Cho trẻ tìm âm” c” trong các từ khóa: quả cà chua, quả cam, con cá- Trò chơi: Tô nhanh- Trò chơi: Ô cửa bí mật |
| **3** | - Trẻ có thể viết chữ a, b  | -Giới thiệu chữ: a, b Cấu tạo:+ Chữ a gồm nét cong kín, nét móc ngược + Chữ b gồm nét khuyết trên kết hợp với nét thắt -GV viết mẫu+ Lần1: Không nói+ Lần 2: Viết phận tích+ Lần 3: Cho trẻ viết |
| **4** | - Trẻ có thể giới thiệu tuổi mình | - GV giơ hình trẻ lên và hỏi : Đây là ai?- GV hướng dẫn trẻ giới thiệu tên mình : Con tên là Khánh Đăng, con 7 tuổi- Cho trẻ giới thiệu tên, tuổi của mình- GV phát cho trẻ 1 tờ giấy A4 vẽ sẵn hình mặt người và 1 số hạt nút - Yêu cầu trẻ xếp mặt người theo hình vẽ - Yêu cầu trẻ gắn thẻ tên và tuổi mình dưới hình vừa hoàn thành- GV cho trẻ tự giới thiệu tên và tuổi mình qua sản phẩm  |
| **5** | - Trẻ biết thực hiện các thao tác lau nhà | - Hướng dẫn các thao tác lau nhà - GV làm mẫu kết hợp giảng giải B1: Làm ướt cây lau nhà B3: Vắt ráo nướcB4: Lau nhà (tay phải cầm cán, tay trái cầm đầu cán, lau dích dắc theo chiều từ trên xuống, từ trái sang)- Cho trẻ lên thực hành- Chơi: Đi siêu thị - Chơi: Thi ai lau nhà nhanh  |

**4. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 12/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

 *0: trẻ không thực hiện được, 1: trẻ thực hiện với sự trợ giúp, 2: trẻ thực hiện được*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả**  |
| **Nhận thức** | -Nhận biết dài - ngắn |  2 |
| - Nhận biết số lượng trong phạm vi 1, 2 |  1 |
| **Ngôn ngữ** | -Giúp trẻ nhận biết được âm: d, đ, g -Tìm đúng âm d, đ, g trong từ |  2 |
| **Vận động tinh** | - Trẻ có thể viết chữ o, ô.  | 2 |
| - Trẻ có thể viết số 1, 2 | 2 |
| **Xã hội** | - Trẻ biết tên bạn trong lớp | 2 |
| **Tự Phục Vụ** | - Trẻ biết phân các loại áo | 2 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 12/ 2020 đến ngày 15/ 12/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | -Trẻ nhận biết dài - ngắn | \*Hướng dẫn trẻ nhận biết dài ngắn:-Cho trẻ quan sát 2 sợi dây: màu đỏ và màu xanh-GV cột lần lượt 2 sợi dây đỏ, xanh lên đầu trẻ (trong đó 1 sợi dây không cột được)-Sau đó cô chồng 2 sợi dây lên nhau cho trẻ biết sợi dây dài ngắn- Tiến hành tương tự với thước kẻ, bút chì…-Trò chơi: Lấy nhanh\* Trẻ phân biệt dài hơn ngắn hơn của 2 đồ vật - Cô và trẻ cùng lăn đất nặn thành dải dài- Cho trẻ so sánh dài hơn , ngắn hơn từ đất nặn cô và trẻ lăn- Cho trẻ phân biệt dài hơn, ngắn hơn- Thực hành: Dán mưa rơi- Trò chơi: Tìm bạn |
| **2** | Giúp trẻ nhận biết phát âm được: dTìm đúng âm d trong các từ khóad**:** con dê, đôi dép, dưa hấu, dâu tây  | - GV giới thiệu tranh hoạt động, hỏi trẻ: Trời làm sao? Bạn làm gì đây?- Cung cấp từ cho trẻ: “cái dù”- GV đặt bảng từ dưới hình vẽ rồi chỉ âm “ **d**”- Giới thiệu âm “**d**”- Phát âm lại âm “ **d**” hướng dẫn trẻ phát âm- GV phát âm mẫu 2- 3 lần- Cho trẻ phát âm và chỉnh âm cho trẻ - Tiến hành tương tự: Cho trẻ tìm âm“**d**”trong các từ khóa: con dê, đôi dép, dưa hấu, dâu tây- Trò chơi: Chữ gì biến mất |
| Giúp trẻ nhận biết phát âm được: đTìm đúng âm đ trong các từ khóađ: quả bí đỏ, cây đàn, đồng hồ, đôi dép | - GV giới thiệu tranh hoạt động, hỏi trẻ: Bạn làm gì đây?- Cung cấp từ cho trẻ: “điện thoại”- GV đặt bảng từ dưới hình vẽ rồi chỉ âm “ **đ**”- Giới thiệu âm “**đ**”- Phát âm lại âm “ **đ**” hướng dẫn trẻ phát âm- GV phát âm mẫu 2- 3 lần- Cho trẻ phát âm và chỉnh âm cho trẻ - Tiến hành tương tự: Cho trẻ tìm âm“**đ**”trong các từ khóa: quả bí đỏ, cây đàn, đồng hồ, đôi dép-Thực hành: Tìm chữ tô màu -Trò chơi: Chữ gì biến mất |
| **3** | - Trẻ có thể viết chữ o, ô  | -Giới thiệu chữ: o, ô Cấu tạo:+ Chữ o gồm 1 nét cong tròn khép kín + Chữ ô gồm 1 nét cong tròn khép kín và dấu mũ -GV viết mẫu+ Lần1: Không nói+ Lần 2: Viết phân tích+ Lần 3: Cho trẻ viết |
| **4** | - Trẻ biết tên bạn trong lớp | - GV cho trẻ lật abum hình các bạn trong lớp 1A1- GV chỉ vào hình bạn Thảo Nhi và hỏi trẻ: Đây là ai?- Giới thiệu tên Thảo Nhi theo mẫu câu: Đây là bạn Thảo Nhi.- GV cho trẻ gắn thẻ tên của bạn Thảo Nhi- Tương tự: Cho trẻ lật abum xem hình những bạn khác- Trò chơi: Đoán tên |
| **5** | - Trẻ biết phân các loại áo | - Trò chơi: Nói nhanh+ Nói nhanh tên các loại áo- Cho trẻ phân loại áo theo đặc điểm(áo sơ mi, áo dài tay, áo thun) +Ghép nhóm +Phân loại: áo sơ mi, áo ấm, áo thun |

**4.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 12/ 2020 đến ngày 31/ 12/ 2020)**

 **Trẻ: Khánh Đăng Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Ly**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | -Trẻ nhận biết số lượng trong phạm vi 1 | -GV hỏi trẻ Tay đâu! Tay đâuBây giơ cô cháu mình cùng chơi trò chơi: “ Ngón tay nhúc nhích”- GV giới thiệu số 1 (3-4 lần)Cho trẻ nhắc lạiChú ý lỗi sai của trẻ -Tiếp theo GV đưa thẻ rời số 1 cho trẻ đọc và kết hợp giơ 1 ngón tay lên- GV gắn thể rời số 1 lên bảng và viết chữ “ một” dưới số 1 cho trẻ quan sát - GV cung cấp chữ “ một” dưới số 1. GV hướng dẫn và yêu cầu trẻ đọc theo.**-** Cho trẻ tìm số 1 quanh lớp họcGV hướng dẫn trẻ nhận biết số 1, số lượng tương ứng là 1-GV chỉ vào số 1 và hỏi trẻ số mấy  Gắn 2 bông hoa dưới số 1 hỏi trẻ đúng không?-Khái quát câu trả lời của trẻ1 bông hoa ta gắn số 1- Tiến hành tương tự với các hình ảnh khác. |
| -Trẻ nhận biết số lượng trong phạm vi 2 | **-**GV đưa chén, muỗng ra hỏi trẻ: “ Cái gì đây?”- GV hỏi tiếp cô có mấy cái chén?- GV đưa số 1 ra yêu cầu trẻ lấy 1 cái muỗng- GV thêm 1 cái chén nữa đặt cạnh bên cái chén kia và đặt câu hỏi: Cô có mấy cái chén? Mấy cái muỗng?- Để số chén và muỗng bằng nhau ta thêm 1 cái muỗng nữa - Cung cấp số lượng 2- Gv gắn số 2 lên bảng, viết từ “ hai” dưới số 2 cho trẻ quan sát- Cung cấp chữ “ hai” dưới số 2- GV hướng dẫn yêu cầu trẻ đọc theo- GV tiếp tục sử dụng các đồ vật, tranh ảnh khác để hỏi số lượng 2 |
| **2** | Giúp trẻ nhận biết phát âm được: gTìm đúng âm g trong các từ khóag**:** con gấu, gỗ, cái gối,bếp ga  | - GV giới thiệu video, hỏi trẻ: Con gà đang làm gì? - Cung cấp từ cho trẻ: “con gà trống”- GV đặt bảng từ dưới hình vẽ rồi chỉ âm “ **g**”- Giới thiệu âm “**g**”- Phát âm lại âm “ **g**” hướng dẫn trẻ phát âm- GV phát âm mẫu 2- 3 lần- Cho trẻ phát âm và chỉnh âm cho trẻ - Tiến hành tương tự: Cho trẻ tìm âm“**g**”trong các từ khóa: con gấu, gỗ, cái gối,bếp ga- Chơi: Ong tìm chữ- Chơi: Chữ gì biến mất |
| **3** | - Trẻ có thể viết số 1, 2 | -GV hướng dẫn cách viết số 1, 2- GV viết mẫu số 1, 2- GV yêu cầu trẻ cầm bút chì viết số 1, 2-Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ tư thế ngồi và cách cầm bút viết- GV khuyến khích động viên trẻ viết xong bài |
| **4** | - Trẻ biết tên bạn trong lớp | - GV cho trẻ lật abum hình các bạn trong lớp 1A1- GV chỉ vào hình bạn Quốc Nam và hỏi trẻ: Đây là ai?- Giới thiệu tên Quốc Nam theo mẫu câu: Đây là bạn Quốc Nam.- GV cho trẻ gắn thẻ tên của bạn Quốc Nam- Tương tự: Cho trẻ lật abum xem hình những bạn khác- Trò chơi: Đoán tên |
| **5** | - Trẻ biết phân các loại áo | - Trò chơi: Nói nhanh+ Nói nhanh tên các loại áo- Cho trẻ phân loại áo theo đặc điểm(áo sơ mi, áo dài tay, áo thun) +Ghép nhóm +Phân loại: áo sơ mi, áo ấm, áo thun-Trò chơi “Tìm nhà”- GV và trẻ cùng chơi, phát trẻ một thẻ hình. Khi hát xong bài hát trẻ tìm nhà xem có thẻ giống mình |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT KẾT QUẢ GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**(Từ tháng 10- 2020 đến tháng 12- 2020)**

Tên trẻ: Khánh Đăng Ngày báo cáo: 31/12/2020

Trong 3 tháng thực hiện giáo dục cá nhân trẻ đã có những tiến bộ ở các mặt sau:

**1.Nhận thức**

- Trẻ nhận biết màu sắc được

- Trẻ nhận biết trên - dưới được

- Nhận biết dài - ngắn được

- Nhận biết số lượng trong phạm vi 1 được

**2. Ngôn ngữ**

- Diễn đạt những câu ngắn từ 3 đến 5 từ để trả lời theo các mẫu câu: Ai đang làm gì?Ai đang làm gì với ai?Ai đang làm gì ở đâu? được

- Trẻ nhận biết một số âm: c, d, đ, g được

- Tìm âm c, d, đ, g trong từ đúng

**3. Vận động tinh**

- Lấy màu theo yêu cầu và tô màu gọn các đồ vật, con vật được

- Viết nét sổ thẳng, nét ngang, nét xiên trái, phải, nét móc xuôi, móc ngược được

- Viết chữ a, b, o, ô. Số 1, 2 được

**4. Kỹ năng xã hội**

- Giới thiệu tên, tuổi của mình được

- Biết tên bạn trong lớp: Nam Phúc, Quốc Nam ...được

**5. Kỹ năng tự phục vụ**

- Trẻ cầm chổi quét nhà được

- Thực hiện các thao tác lau nhà được

- Phân loại áo sơ mi, áo dài tay, áo thun được

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Phụ huynh**  |  **Giáo viên dạy trẻ**  | **Phụ trách chuyên môn** |
| (Ký, ghi rõ họ tên) |  (Ký, ghi rõ họ tên) |  (Ký, ghi rõ họ tên) |